XU HƯỚNG BIẾN ĐỔI TRONG QUAN HỆ CỦA CƯ DÂN VÙNG VEN ĐÔ ĐÃ ĐƯỢC ĐÔ THỊ HOÁ

Nguyễn Thị Phương Hoa
Viện Tâm lý học.

Vùng ven đô là khu vực trung gian giữa nông thôn và thành thị; là nơi diễn ra sự giao thoa văn hoá làng xã và văn hoá đô thị. Có thể nói, đây là nơi chịu ảnh hưởng nhiều nhất của quá trình đô thị hoá. Nhiều nghiên cứu xã hội đã chỉ ra rằng: Đô thị hoá làm xuất hiện ở cư dân vùng ven đô lối sống mới, khuôn mẫu hành vi mới. Tuy nhiên, đó chỉ là những biểu hiện bề nổi, ẩn sâu dưới sự thay đổi là sự xuất hiện của những khuôn mẫu văn hoá mới trong quan hệ xã hội.

Những phân tích trong bài viết này dựa trên dữ liệu định tính của đề tài cấp Bộ "Những biến đổi cơ bản về mặt tâm lý của cư dân vùng ven đô đã được đô thị hoá" do Viện Tâm lý học thực hiện năm 2006. Trong quá trình đô thị hoá, quan hệ của cư dân vùng ven đô đã được đô thị hoá có sự biến đổi với một số xu hướng sau:

1. Quan hệ tình cảm có phần giảm sút

1.1. Quan hệ gia đình, họ hàng

Quan hệ trong tiểu gia đình (gồm những người cùng sống chung dưới một mái nhà) dường như không có những thay đổi đáng kể, song quan hệ trong đại gia đình (tiểu gia đình và những người họ hàng) bắt đầu có một số dấu hiệu tiêu cực: mâu thuẫn, tranh chấp về đất đai. Điều này thấy rõ hơn ở Mỹ Đình. Cùng với quá trình đô thị hoá, giá đất ở Mỹ Đình ngày càng tăng. Từ khi đất có giá, việc phân chia đất đai trong đại gia đình đã làm phát sinh nhiều mâu thuẫn giữa những người ruột thịt.

Anh em kiện nhau, hàng xóm kiện nhau suốt ngày chỉ có chuyện đất đai. Ngày xưa là đất ruộng, người ta có thể cho nhau, bây giờ nó thành vàng nên người ta cãi nhau. Ngay như nhà tôi, cô con gái đi lấy chồng đã bao năm rồi, vừa rồi cũng về đòi bố mẹ chia phần vì con trai con gái có quyền thừa kế như nhau. Tôi đau lòng lắm với những chuyện như vậy, không còn gì là tình cảm cha con, anh em, cứ tiền, tiền. (N.T.H, nữ, Mỹ Đình).

Xích mích gia đình thì có nhiều, tức là mẹ con, anh em xích mích vì đất cát, chuyện đó xảy ra như cơm bữa thôi. Trước kia khó khăn, đất không có giá thì cho con gái, con gái lấy chồng ở rể thì cho con gái đất để vợ chồng nó ở. Đến khi đất cát tăng lên rồi thế là anh em chạy vào đòi và mẹ trước kia bảo cho một sào bây giờ bảo cho một mẫu. (N.V.U, nam, Mỹ Đình).

Những mâu thuẫn, tranh chấp đất đai là một trong những nguyên nhân làm giảm sút tình cảm gia đình. Biểu hiện của điều này là sự trợ giúp lẫn nhau trong đại gia đình, theo nhận xét của một số cộng tác viên, có phần giảm đi (mặc dù ý kiến chung của những người trả lời phỏng vấn định lượng là tăng hơn một chút):

Theo em thì trước đây cuộc sống không có tiền thì hàng xóm ốm đau hay các anh em ốm đau, các cụ già ốm đau và các cháu ốm đau thì còn tới thăm. Nhưng bây giờ thì cuộc sống có tiền hình như em không thấy còn cái bản chất là anh em, làng xóm. Đến anh em ruột, mẹ con ruột chỉ vì miếng đất mà tranh cãi nhau chứ chưa nói đến người làng người xã, nên cuộc sống gần gũi như trước kia thì hình như là gần bị mất đi rồi. Kiểu sống như ở ngoài thành phố Hà Nội bây giờ. (N.V.U, nam, Mỹ Đình).

Một mặt, mâu thuẫn nên không qua lại, giúp đỡ. Có những gia đình, anh em từ mặt nhau cũng chỉ vì chuyện đất. Mặt khác: *"Từ cuộc sống kinh tế mà khá giả lên, tình cảm với bố mẹ anh em và hàng xóm nhà nào biết nhà ấy, tức là tôi có kinh tế tôi không cần đến ai cả."* (L.T.V, nữ, Mỹ Đình). Đồng tiền dường như cũng làm thay đổi cách ứng xử của cư dân ven đô. Trước đây, khi còn nghèo, anh em, họ hàng phải dựa vào nhau để sống, quan hệ thân mật, gắn kết hơn. Ngày nay, họ ít phụ thuộc lẫn nhau hơn vì có thể độc lập về mặt kinh tế. Điều này cũng dẫn đến sự xa cách trong quan hệ của đại gia đình. Mối quan tâm của mỗi người ngày càng hướng về gia đình nhỏ của mình nhiều hơn.

Dường như, tiểu gia đình được coi trọng hơn đại gia đình. Những mâu thuẫn, tranh chấp đất đai vừa là biểu hiện, vừa là nguyên nhân của tình trạng này. Ngoài ra, tình trạng này có thể do sự thay đổi trong lối nghĩ, thay đổi trong định hướng giá trị gia đình.

1.2. Quan hệ hàng xóm

Ngày nay, theo đánh giá của nhiều người dân, quan hệ xóm giềng "không còn như ngày trước". Nhiều người, nhất là những người lớn tuổi thường so sánh mối quan hệ hàng xóm xưa với nay trong sự nuối tiếc, trong sự so sánh giữa thế hệ mình và thế hệ trẻ:

Bây giờ nếu nói đúng về tình làng nghĩa xóm thì không như ngày xưa. Lớp trẻ bây giờ có nhiều cái không được như ngày xưa. Ngày xưa trong cách giao tiếp hay tình cảm này khác thường thường nó dịu dàng và bình thản hơn; bây giờ cuộc sống nó ồn ào như thế này, cho nên có những cái không được như ngày xưa. Tôi nói ví dụ: Bây giờ do cuộc sống, có những người người ta đi làm tối ngày, sáng sớm người ta đã đi rồi, tối sẩm người ta mới về nên quan hệ hàng xóm nó không được như ngày xưa. Ngày xưa làm nông nghiệp không có đi đâu xa. Sáng ngày ra bà con nghe kẻng tập trung ra đầu xóm ngồi chuyện trò với nhau, xong là đi làm, đi làm trưa về thì cũng quanh quẩn trong làng nước với nhau, bà con nhà nọ sang nhà kia chơi. Tóm lại do điều kiện công việc, hay đời sống xã hội nó thấp, cho nên quan hệ công việc hay quan hệ qua lại rất dễ. Chính bây giờ, nhà nào cũng kín cổng cao tường, nhà nào cũng xây nhà rồi ngõ ngách cũng khá hơn, đời sống xã hội, ăn uống kiểu nó gần như là phố rồi; đến chơi lại sợ gia đình người ta nọ kia, tự nhiên là tình cảm nó có thể nó giãn ra, không như ngày xưa, ngày xưa nó thật hơn. (N.D.T, nam, Yên Sở).

Quan hệ làng xóm hiện nay so với trước kia nói chung là xấu đi, ít đến nhà nhau hơn, hay để ý những công việc làm ăn của nhau. Như ở lứa tuổi của tôi bay giờ thì vẫn thế; chỉ có thế hệ trẻ hơn thôi. Nhiều khi nhà nọ nhìn nhà kia than vãn: "Con nhà này khá hơn con nhà kia, con nhà tôi thì chán lắm. Nhiều khi không muốn làm gì nữa, nhiều khi sinh ra tiêu cực." (N.T.H, nữ, Mỹ Đình).

Đó là đánh giá của những người lớn tuổi về quan hệ hàng xóm xưa và nay, quan hệ hàng xóm của người lớn tuổi và người trẻ tuổi. Còn ý kiến của những người trẻ tuổi thì như thế nào? Người trẻ tuổi cũng có một thái độ, một cách nhìn cởi mở hơn về vấn đề quan hệ hàng xóm. Chúng tôi xin dẫn ý kiến của một nhóm nam nữ trẻ tuổi:

Quan hệ mọi người vẫn tốt với nhau, nhưng mọi người ít đến nhà nhau hơn trước. Cái này cũng do điều kiện. Trước kia không có điện, cả xóm hay tụ tập buổi trưa ở xóm, nơi có nhiều cây bóng mát mà ngồi nói chuyện với nhau. Cả xóm không có tivi, không có điện thì chỉ ra ngoài mà hóng mát nói chuyện thôi, vui lắm. Bây giờ có điện rồi, nhà ai cũng có tivi, ai cũng bận làm ăn, chả ai ra đường mà chơi với nhau nữa, cũng chả hay đến nhà nhau được. Nhất là lứa tuổi như bọn em, suốt ngày chỉ chúi mũi vào chuyện làm ăn, còn thời gian đâu mà chuyện trò với người khác. (Thích kiểu nào? như trước kia hay như bây giờ?) *Mỗi kiểu có cái hay và cái dở riêng. Bây giờ thì được cái làm ăn, chăm lo*

tốt phần công việc, nhưng không có thời gian để quan hệ với mọi người. Như trước kia, thật là vui. Em nghĩ được sống vui vẻ như thế cũng là rất tốt. Nhưng bây giờ lại suốt ngày đi ra ngoài tán gẫu, chuyện trò thì chẳng ra gì cả. Mỗi thời mỗi khác phải không chị. (Phỏng vấn nhóm, Yên Mỹ).

Dù nói thế nào, phần nhiều những người được phỏng vấn đều công nhận là quan hệ, tình cảm xóm giềng có phần giảm sút. Sự giảm sút này diễn ra khá rõ trong vùng có tốc độ đô thị hoá mạnh (Mỹ Đình). Lý do có nhiều: do ảnh hưởng của lối sống đô thị, sự phân hoá giầu nghèo, sự phân biệt dân chính cư và dân nhập cư, do tính chất công việc, do tranh chấp đất đai... Một trong những nguyên nhân khách quan là cách xây dựng nhà cửa hiện nay ở vùng ven đô. Trước kia, nhà nọ cách nhà kia một bờ dậu đơn sơ, cửa ngõ thường được mở, thậm chí không có cả rào, cả ngõ. Ngày nay, do có điều kiện kinh tế, nhà ở ngày càng được xây dựng kiên cố, kín cổng cao tường. Vì lý do an ninh, cửa ngõ thường đóng lại. Điều này vô hình chung khiến mọi người ngại qua nhà hàng xóm chơi hơn trước kia.

Bây giờ, người ta có tiền xây nhiều nhà tầng. Quan hệ hàng xóm bây giờ giống như trong nội thành: ra khỏi nhà là đóng cửa. Trước kia người ta có thể đến nhà nhau thoải mái, cả tối, cả đêm, nhưng nay thì nhà nào biết nhà ấy. (Tại sao thế?) *Thì nhà nào nhà ấy đóng cửa cả ngày, người ta cũng ngại qua lại chứ. Nhà thì xây cao, cổng đóng chứ không mở được. Mở thì mất trộm ngay.* (N.T.H, nữ, Mỹ Đình).

Tuy nhiên, một nguyên nhân chủ quan rất quan trọng đó là sự thay đổi trong suy nghĩ, thái độ và hành vi của cư dân ven đô. Theo tâm sự của một số cộng tác viên, một số người khi trở nên giàu có đã coi thường người khác, có lối sống trọng vật chất.

Hiện nay cái tình làng nghĩa xóm nó vẫn giữ được, thế nhưng có một số gia đình trước còn nghèo nhưng bây giờ khá giả rồi thì tỏ thái độ với hàng xóm cứ khinh khỉnh khỉnh khỉnh. Cái này ít thôi nhưng cũng có, đó là hiện tượng trước đây nghèo thì rất tình cảm, rất nhiệt tình, nhưng bây giờ có một tý thì tỏ ra không cần biết đến ai, tình cảm đối với hàng xóm nó cứ tự nhiên nhạt dần. Từ cái chỗ kinh tế trước anh nghèo nhưng bây giờ anh giầu rồi nên coi thường hàng xóm láng giềng. (L.T,V, nữ, Mỹ Đình).

Nói thật với chị chứ người dân sống cũng không phải như ngày xưa nông dân thật sự thì có họ hàng, hàng xóm láng giềng làm ruộng đồng áng thì có về quý nhau, nhưng bây giờ ai cũng phải đi kiếm tiền mỗi người mỗi nơi... Nói chung là như ngày xưa còn đi làm ruộng đồng áng với nhau thì ruộng nương đóng thuế, tiền nong còn có thể cho nhau vay và giúp đỡ nhau được, còn bây giờ sống toàn bằng tiền hết, kiếm tiền ở ngoài xã hội thì tình cảm vẫn không

như ngày xưa được. Không có tiền, ít tiền thì có nhiều tình cảm, đến khi bon chen kiếm đồng tiền ở ngoài xã hội thì phải khác chứ. (N.T.M, nữ, Mỹ Đình).

Quan hệ làng xã hiện nay cũng có phần thu hẹp. Giao tiếp làng xã chủ yếu diễn ra trong các dịp cỗ bàn trong làng. *"Bây giờ sống toàn bằng tiền hết, kiếm tiền ở ngoài xã hội thì tình cảm vẫn không như ngày xưa được, chỉ có khi mà nhà nào có đám cưới đám xin mà cho nhau biết thì mới lại đến nếu không thì thôi."* (N.T.M, nữ, Mỹ Đình). Song, việc mời khách trong làng tới dự cỗ bàn đang có chiều hướng giảm dần, đặc biệt mời đám cưới giảm đi rất nhiều, nhất là ở những địa bàn có tốc độ đô thị hoá mạnh hơn (Yên Mỹ và Mỹ Đình). Việc mời đám cưới giảm vừa mang ý nghĩa tích cực vừa mang ý nghĩa tiêu cực. Ý nghĩa tích cực thể hiện ở chỗ đỡ gây tốn kém, lãng phí cho gia chủ. Tuy nhiên, đám cưới còn là một cơ hội giao lưu giữa những người cùng họ, cùng xóm, cùng làng. Việc mời giảm đi cũng có thể làm giảm cơ hội giao tiếp làng xã. Một số người già hiện nay thường phàn nàn: *"Thanh niên ngày nay chẳng biết ai vào với ai, lại không chịu đi ăn cỗ thì làm sao biết họ hàng. Ra đường rồi chẳng biết ai để chào hỏi. Họ hàng cũng không biết hết, huống hồ đến người làng."* (D.V.H, nam, 65 tuổi, Yên Sở).

Trợ giúp giữa hàng xóm cũng không còn nhiều như trước kia (như trên đã phân tích). Ngoài ra, qua phỏng vấn sâu, chúng tôi cũng được biết: Trong sản xuất nông nghiệp trước kia, hiện tượng làm đổi công khá phổ biến. Hiện nay, hình thức này đã giảm hẳn. Yên Mỹ, hiện tượng đổi công vẫn giữ được. Sản xuất nông nghiệp ở Mỹ Đình giảm nhiều, hiện tượng này giảm theo là đương nhiên. Song, ở Yên Sở, do nhiều phiền phức nảy sinh nên bà con cũng ít làm đổi công với nhau. Phiền phức chủ yếu ở chỗ không sắp xếp được thời gian để đổi công đều đặn, nên bà con sợ làm phiền lẫn nhau.

Tóm lại, quan hệ tình cảm trong gia đình, xóm làng ở vùng ven đô đã được đô thị đang có phần giảm sút. Dường như, mức độ đô thị hoá càng cao, mức độ gần gũi càng giảm. Một nghiên cứu văn hoá làng xã tại thành phố Hồ Chí Minh cũng cho kết luận tương tự (Tôn Nữ Quỳnh Chân, 1999).

2. Quan hệ chức năng tăng

Do yêu cầu công việc, nhiều nhóm xã hội được thành lập, mà ta thường gọi là nhóm bạn đồng nghiệp hay hội làm ăn.

Quan hệ của lớp thanh niên bây giờ thì chúng nó có xây dựng quan hệ công việc, ví dụ như anh làm thợ xây thì cái mối quan hệ trao đổi với nhau về công việc thợ xây, còn cái anh mà công chức Nhà nước thì quan hệ với anh công chức Nhà nước, còn cái anh tiểu thương tiểu chủ thì nó lại có quan hệ với các anh đó. (Nam, Yên Mỹ).

Quả vậy, ở các địa phương (đặc biệt là ở Yên Mỹ và Yên Sở, nơi có nghề thợ xây, thợ bả) đều có nhiều cánh thợ khác nhau. Những người làm nghề xây có hội thợ xây. Những người làm thợ bả có hội thợ bả. Những người làm điện nước có hội làm điện nước. Những người thợ điện có hội thợ điện. Những người buôn bán ở chợ, có hội bạn chợ...

Bên cạnh những nhóm hội làm ăn, hiện nay nhiều nhóm hoạt động theo sở thích đã xuất hiện và hoạt động khá sôi nổi. Việc tham gia những nhóm xã hội này hoàn toàn mang tính chất tự nguyện. Người già có hội của người già, người trẻ có hội của người trẻ. Các bà già có hội đi chùa (chùa địa phương), hội đi lễ (đi lễ các chùa khác), hội tụng... Hội tụng là một nhóm các cụ bà chuyên tụng kinh cho những người chết. Các ông già có hội thơ ca, hội sinh vật cảnh. Đời sống kinh tế được nâng cao, nhu cầu vui chơi giải trí cũng phát triển. Ở Yên Sở, Mỹ Đình, những người thích đi tham quan, du lịch cũng tạo nên nhóm của mình (nhóm này thường là người trẻ tuổi). Phong trào thể dục thể thao, chăm sóc, giữ gìn sức khoẻ đang được đẩy mạnh ở những địa bàn có tốc độ đô thị hoá lớn hơn. Vì vậy, nhiều nhóm thể dục thể thao đã thành lập một cách tự phát như nhóm tập dưỡng sinh, nhóm đi bộ, nhóm đánh cầu lông... Nhóm đi bộ gồm cả người già lẫn người trẻ.

Tôi tham gia hoạt động đoàn thể như Hội sinh vật cảnh, Hội làm vườn, Hội chữ thập đỏ, Câu lạc bộ dưỡng sinh. Câu lạc bộ này do tôi phụ trách, rồi Câu lạc bộ hưu trí nữa. Cũng nghỉ thì mới có điều kiện tham gia được. Cũng chỉ mấy năm nay, các hội này mới hoạt động thôi như cái Hội sinh vật cảnh của làng, Hội làm vườn và Câu lạc bộ dưỡng sinh cũng mới xuất hiện được vài năm nay. Trước khi từ xã lên phường một số hội đã có rồi, nhưng từ khi chuyển lên phường thì hoạt động rầm rộ hơn. Chúng tôi tự lập nên Câu lạc bộ thể dục dưỡng sinh. Chia làm 2 tổ với hơn 30 cụ tham gia, rồi Hội vườn hoa cây cảnh cũng do tôi lập nên. Các hội này sinh hoạt có qui củ lắm. Chủ yếu là để các cụ già động viên nhau, có bầu, có bạn cho vui. Khi ốm đau thì thăm hỏi nhau, phúng viếng nhau khi qua đời. Hội hoa cây cảnh thì là nơi để các cụ học hỏi kinh nghiệm cho vui chứ không kinh doanh. (N.V.C, nam, Yên Sở).

Quan hệ của các nhóm chức năng ban đầu chỉ là liên kết với nhau dựa trên mục đích công việc hay sở thích chung, dần dần quan hệ trong nhóm chuyển sang quan hệ tình cảm, tạo nên sự gắn kết ngày càng chặt chẽ trong nhóm.

Bây giờ anh em nó liên kết với nhau về công việc và từ đấy nó phát sinh tình cảm. Đấy là ngẫu nhiên thôi. Ví dụ như anh nhận được công việc thế rồi anh kéo tôi đi: hoặc anh là một thợ giỏi thì tôi biết là anh là thợ giỏi thì tôi nhận anh vào làm công việc A, công việc B tôi mời anh đi anh làm, hoặc là anh nhận được công việc thì anh lại bảo tôi đi làm, thế nên đã xây dựng được số anh em trong hội và liên kết được với nhau. (V.T.H, Yên Mỹ).

Hoạt động của các nhóm hội này cũng rất phong phú. Ngoài hoạt động chung làm cơ sở cho sự thành lập nhóm hội, nhiều hình thức giao tiếp sinh hoạt khác đã được đưa vào như liên hoan, tham quan - du lịch, thăm hỏi nhau khi ốm đau... Nhiều nhóm hội có quĩ riêng để chi dùng cho việc hiếu hoặc trợ giúp gia đình lúc gặp khó khăn; có hội còn chơi hụi (có nơi gọi là chơi phường) với nhau để hùn hạp tiền. Có thể nói, chính những hoạt động thiết thực của các nhóm đã tạo nên sức hút của nhóm hội đối với các thành viên.

3. Tính cá nhân và tính đa dạng đan xen với nhau

Theo đánh giá của nhiều người dân, trong giao tiếp cộng đồng bắt đầu có xu hướng cá nhân hoá, "nhà nào biết nhà nấy", tính cộng đồng có phần giảm sút. Trong gia đình, quan hệ giữa tiểu gia đình và đại gia đình không còn bền chặt như trước. Tuy nhiên, nhiều nhóm hội phi chính thức khác thu hút được sự tham gia đông đảo của người dân. Ngoài các nhóm hội đã kể trên, còn có những hội đồng môn, đồng niên, đồng ngũ... Hội đồng môn có sự tham gia của các độ tuổi, từ thanh thiếu niên đến người già. Một cá nhân bây giờ có thể tham gia rất nhiều nhóm hội chính thức và không chính thức.

Em thì tham gia nhiều nhóm hội lắm. Bắt đầu em đi chợ em cũng tham gia vào Hội Đồng Xuân - Bắc Qua. Bây giờ em đi chợ Gia Lâm em tham gia ở chợ Gia Lâm, đi tập thể dục lại tham gia vào nhóm tập thể dục. Em còn tham gia vào Hội đồng niên ở xóm nhà bà ngoại em. Xóm này vận động tham gia vào Hội phụ nữ, em cũng tham gia để cho vui. Nghĩa là tất cả, các hội bảo đóng góp em đóng góp, đi tham quan em đi, ăn uống này khác em tham gia hết. (V.T.X, nữ, Yên Sở).

Như vậy, mặc dù trong quan hệ tình cảm có sự thu hẹp, song các mối quan hệ xã giao ngày càng mở rộng, phạm vi quan hệ, giao tiếp của cư dân vùng ven đô ngày càng vượt ra khỏi phạm vi làng.

4. Ứng xử văn hoá hơn

Một cái được lớn nhất trong quá trình đô thị hoá về mặt văn hoá theo đánh giá của nhiều người dân đó là sự thay đổi trong cách ứng xử có văn hoá trong gia đình, cũng như ngoài cộng đồng. "*Từ khi chuyển thành xã ven đô cũng không có biến động gì cả. Mọi thứ vẫn như thế. Nhưng mọi người quan hệ với nhau có văn hoá hơn, tôn trọng nhau và ít xảy ra mâu thuẫn.*" (N.T.T, nữ, 33 tuổi, Yên Mỹ). "*Người ta ít va chạm về những cái sinh hoạt vì bây giờ cũng văn minh, văn hoá hơn xưa.*" (N.V.C, nam, 60 tuổi, Yên Sở).

Trước đây làng xóm có lộn xộn hơn, nhưng bây giờ thì khác, bà con gắn bó hơn. Quan điểm của người dân dễ tiếp xúc với văn hoá cho nên rất nhạy cảm về vấn đề tình cảm. Trước đây còn có tranh chấp về vấn đề vườn đất, về cá nhân nhiều, bây giờ được tiếp xúc với văn hoá xã hội của thủ đô nên họ hiểu

biết hơn, không còn những chuyện nay cãi nhau mai chửi nhau nữa. (T.V.L, nam, Yên Mỹ).

Em nghĩ rằng là tất cả mọi phương tiện thông tin đại chúng này tuyên truyền như thế mà mình cũng được xem nhiều và mình được giao lưu tiếp cận với mọi người thì em nghĩ rằng mình cũng được mở mang hơn cái tầm nhìn của mình. Cái suy nghĩ của mình nó thay đổi hơn trước kia nhiều. Mình càng mở mang già dặn cứng cỏi, cứng cáp hơn là mình thấy khi đối xử với mọi người thì mình có văn hoá hơn, có cái thể hiện văn hoá văn minh hơn ngày xưa. (N.T.Đ, nữ, Yên Mỹ).

Tất nhiên trong xã hội không tránh khỏi điều này điều kia, nhưng nói thực tế quan hệ ứng xử có sự tiến bộ rất nhiều so với những năm trước kia, nhất là về nhận thức. Xuất phát từ nhận thức người ta mới có những lối ứng xử đẹp, có quan hệ rộng... Một điểm đáng mừng nữa là sự đóng góp xây dựng về cho chính quyền, hay cho nhau cái này cái kia thì rất thẳng thắn trung thực chứ không rụt rè như trước nữa... Nói chung tôi đánh giá con người ở địa phương mình từ già đến trẻ năm 2005 so với năm 2000 có tầm nhìn xa và rộng hơn nhiều. Tri thức của người ta ngày càng mở mang hơn và cách cư xử, lối sống cũng khác. Ngày xưa có thế nào thì người ta nói đúng như thế, nhưng bây giờ đã có sự tế nhị hơn và cách cư xử mang tính văn hoá hơn. (Thảo luận nhóm cán bộ xã Yên Sở).

Văn minh, văn hoá trong giao tiếp nơi công cộng cũng được hình thành. *"Về dân trí, người ta nói năng đi lại, cư xử với nhau có văn minh hơn trước. Trước kia hay nói tục, thiếu văn hoá, mặc quần đùi, áo may ô đi họp là chuyện thường, nhưng nay không như thế nữa."* (N.V.C, nam, Yên Sở).

Nói chung ở đây xã ven đô này cũng gần thành phố, cho nên những cái văn minh ở trên thành phố nó cũng tràn xuống đây nhanh, những dịch vụ ở đây cũng phát triển. Bởi vì các xã xa, ít ra thành phố thì chúng ta ăn mặc thế nào xềnh xoàng xong thì thôi, nhưng mà mình ở gần thành phố thì đi chơi với bạn bè ở xung quanh cũng gần phố. Ví dụ đi ăn đám cưới, đám hỏi cũng phải lịch sự hơn, đầu tóc phải trải mượt hơn, quần áo phải ăn mặc đẹp hơn. (N.V.T, nam, Yên Mỹ).

Nói tóm lại, mặc dù cư dân vùng ven đô đã được đô thị hoá vẫn ưu tiên hơn cho quan hệ gia đình, họ hàng, lối ứng xử làng quê vẫn chưa mất đi, song đã bắt đầu xuất hiện một số dấu hiệu của sự thay đổi. Mối quan tâm của mỗi cá nhân ngày càng thiên về tiểu gia đình của mình, quan hệ họ hàng, làng xóm có phần phai nhạt hơn trước kia. Tuy nhiên, trong cộng đồng xuất hiện nhiều nhóm xã hội mới thu hút sự tham gia hăng hái của nhiều người. Ứng xử văn hoá hơn là một sự biến đổi tích cực trong quá trình đô thị hoá.

Quan hệ chức năng gia tăng mà quan hệ tình cảm có chiều hướng giảm sút. Đó là xu thế phát triển tất yếu. Nhóm bạn bè, đồng nghiệp ngày càng có ảnh hưởng lớn hơn đến cuộc sống của mỗi cá nhân, của mỗi gia đình. Các nhà quản lý xã hội cần quan tâm đến xu hướng biến đổi này để có những chính sách hợp lý.